TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2018/HS-ST
Ngày: 04-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thanh Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lưu Thị Kiên

2. Bà Lê Thị Một

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Duy Thanh- Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2018, tại Trường tiểu học Tôn Thất Tùng, khu phố 6, phường 4, thành phố Tây Ninh, Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Đặng Lê Trần L, sinh ngày 11 tháng 12 năm 1981, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp BP, xã TB, huyện CT, tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú hiện nay: Ấp BP, xã TB, huyện CT, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Chạy xe ôm; Trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không có; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Trần D (chết) và bà Lê Thị H (chết); vợ Diệp Thị Thanh N, sinh năm: 1988; con: có 01 người con. Tiền án: Không có; Tiền sự: Không có; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/3/2018 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 20 phút, ngày 17/3/2018, tại số khu phố B, Phường B, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh, Phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tây Ninh phối hợp với Công an Phường 3, thành phố Tây Ninh bắt quả tang Đặng Lê Trần

L tàng trữ trái phép 04 bịch ma túy, khối lượng 7,5103 gam trong cổ tay áo máu đen đang mặc trên người. Từ khoảng tháng 7/2017 đến nay, Đặng Lê Trần L sử dụng và nghiện ma túy khoảng một đến hai tuần sử dụng một lần, do bạn bè cho để sử dụng chung. Số ma túy L cất giấu trong người vào ngày 17/3/2017 và bị bắt quả tang là do L điều khiển xe mô tô biển số 70H1-9834, chạy đến khu vực xã BN, huyện DMC, tỉnh Tây Ninh tìm người tên Q (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) để mua, do trước đó L có gọi điện thoại cho người này hỏi mua nhưng không được. Khi đến nơi và gặp người tên Q ngoài đường, L hỏi mua thiếu số ma túy nói trên với giá 3.000.000 đồng, Q đồng ý bán và đưa cho L 04 bịch ny lon chứa ma túy, L cất giấu 04 bịch ny lon chứa ma túy trong tay áo dài màu đen đang mặc trên người, sau đó điều khiển xe mô tô về nhà; khi đến số khu phố B, phường B, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh thì bị lực lượng Công an phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tại cơ quan điều tra, L thừa nhận toàn bộ hành vi cất giấu ma túy trong cổ tay áo với mục đích để sử dụng.

* Kết luận giám định số 199/KL-KTHS ngày 20 tháng 3 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng bên trong 04 bịch ny lon màu trắng (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; là loại Methamphetamine; Khối lượng 7,5103 gam.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 (Một) gói niêm phong ghi vụ số 199 có đóng dấu tròn của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh và chữ ký của Giám định viên; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG Duos màu đen; 01 bật lửa màu đen – vàng; 01 xe mô tô biển số 70H1-9834. Tất cả vật chứng đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Qua xác minh, Đặng Lê Trần L không có tài sản khác nên không kê biên.

Đối với người tên Q đã bán chất ma túy cho L, quá trình điều tra không rõ thông tin họ tên, địa chỉ nên cơ quan Cảnh sát điều tra chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Bản cáo trạng số 55/CT-VKS.TPTN ngày 14 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Đặng Lê Trần L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g, khoản 2, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát thành phố Tây Ninh giữ quyền công tố luận tội đối với bị cáo L: Kiểm sát viên phân tích tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g, khoản 2, Điều 249, điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Lê Trần L từ 5 năm đến 6 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị xử lý các vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh đã truy tố. Bị cáo không tranh luận với kiểm sát viên. Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, hiện nay bị cáo đang mắc bệnh hiểm nghèo, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời trình bày của bị cáo, những người tham gia tố tụng. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố thành phố Tây Ninh; Điều tra viên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 17/3/2018, tại khu phố B, Phường B, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh, Đặng Lê Trần L tàng trữ trái phép 04 bịch ny lon bên trong chứa chất ma túy để sử dụng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tây Ninh phát hiện bắt quả tang. Tại kết luận giám định số 199/ KL-KTHS ngày 20 tháng 3 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng bên trong 04 bịch ny lon màu trắng (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; là loại Methamphetamine; Khối lượng 7,5103 gam.

[3] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo L khai nhận do nghiện ma túy nên ngày 17/3/2018, bị cáo L có gọi điện thoại cho người tên Quý để mua ma túy nhưng không được nên bị cáo điều khiển xe xe mô tô biển số 70H1-9834, chạy đến khu vực xã Bàu Năng, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tìm người tên Quý (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) để mua. Khi đến nơi và gặp người tên Quý ngoài đường, L hỏi mua thiếu số ma túy nói trên với giá 3.000.000 đồng, Quý đồng ý bán và đưa cho L 04 bịch ny lon chứa ma túy, L cất giấu 04 bịch ny lon chứa ma túy trong tay áo dài màu đen đang mặc trên người, sau đó điều khiển xe mô tô về nhà; khi đến số 158 Đường Nguyễn Trãi, khu phố 4, Phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh thì bị lực lượng Công an phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Qua kết quả giám định tinh thể màu trắng bên trong 04 bịch nylon (ký hiệu M) gửi đến giám định có chứa thành phần Methamphetamine; khối lượng 7,5103 gam.

[4] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, tang vật vụ án

cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định bị cáo Đặng Lê Trần L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Do đó, bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh truy tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được ma túy là hiểm họa của con người, cộng đồng và xã hội, việc sử dụng chất ma túy là nguy hiểm và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác và là con đường ngắn nhất dẫn đến căn bệnh HIV/AIDS - căn bệnh hiện nay bị cáo đang mắc phải. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Tòa án xử phạt 10 năm tù về tội "mua bán trái phép chất ma túy" nên bị cáo ý thức rõ hành vi tàng trữ ma túy trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên đã dẫn bị cáo vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bản thân bị cáo và vì mục đích giáo dục, phòng ngừa chung.

[6] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: không có.

Tình tiết giảm nhẹ: sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự bị cáo được hưởng khi Hội đồng xét xử quyết định hình phạt.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Tang vật của vụ án là chất ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại di động hiệu SAMSUNG Duos màu đen tại tòa bị cáo khai dùng để liên lạc mua ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước; chiếc bật lửa màu đen – vàng bị cáo khai dùng để hút ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

- Chiếc xe mô tô biển số 70H1-9834, số máy VMESE2011089 là phương tiện bị cáo sử dụng để đi mua ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

[8] Bị cáo Đặng Lê Trần L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố bị cáo Đặng Lê Trần L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm g, khoản 2, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Lê Trần L 6 (Sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17 tháng 3 năm 2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong ghi vụ số 199 là ma túy còn lại sau giám định, có đóng dấu tròn của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh và chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai và trợ lý giám định Thi Sĩ Phương.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG Duos màu đen, số Imel 35246507355952701

- Tịch thu tiêu hủy 01 bật lửa màu đen – vàng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô biển số 70H1-9834, số máy VMESE2011089.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đặng Lê Trần L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- P.KTNV&THA-TAND tỉnh TN;
- VKSND thành phố Tây Ninh;
- Chi cục THADS thành phố Tây Ninh;
- Đội ĐTTP về TTATXH;
- Đội PV 27;
- THAHS
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đinh Thị Thanh Hoa